

DANH SÁCH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THI ĐUA THÁNG 5/2024
KHOA ĐIỆN - ĐIỆN TỬ

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Đơn vị xếp loại thi đua	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
a	Viên chức			30	4A1 + 3A2 + 20A3 + 3A4
1	Tạ Minh Cường	01014002	A1	A1	
2	Huỳnh Ngọc Mai	01014004	A2	A2	
3	Phạm Minh Nghĩa	01023003	A1	A1	
4	Trần Nguyên Bảo Trân	01014038	A2	A2	Nhắc nhở GV điểm danh SV trên phần mềm đúng quy định
5	Huỳnh Duy An	01014051	A1	A1	
6	Ngô Hoàng Anh	01014005	A3	A3	
7	Trần Nam Anh	01014046	A3	A3	
8	Vũ Hạnh Chiêu	01014026	A3	A3	
9	Ngô Phong Cường	01014029	A2	A2	
10	Nguyễn Minh Đức Cường	01014033	A1	A1	
11	Nguyễn Hồng Đức	01014013	A4	A4	
12	Nguyễn Minh Đức	01014017	A3	A3	
13	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	01014034	A4	A4	
14	Trần Trung Hiếu	01014020	A3	A3	
15	Mạnh Lê Hoàn	01014018	A3	A3	
16	Phan Thanh Hoàng	01014042	A3	A3	
17	Lê Thế Huân	01014019	A3	A3	
18	Tăng Cẩm Huê	01014010	A3	A3	
19	Nguyễn Thùy Linh	01014030	A3	A3	
20	Đặng Đức Minh	01014024	A3	A3	
21	Trần Giang Nam	01014048	A3	A3	
22	Nguyễn Thị Tố Nga	01014022	A3	A3	
23	Nguyễn Trần Thanh Nhân	01014025	B2	A4	TTHĐ thống nhất xếp loại A4, nhắc nhở GV đeo thẻ GV khi giảng dạy và chấp hành tốt nội quy lớp học
24	Đỗ Huỳnh Thanh Phong	01014032	A3	A3	
25	Nguyễn Anh Tăng	01014006	A3	A3	

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Đơn vị xếp loại thi đua	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
26	Nguyễn Khương Thành	01014052	A3	A3	
27	Trần Công Tiến	01014009	A3	A3	
28	Cao Văn Tuấn	01014045	A2	A3	Không thống nhất một số NV đột xuất của đơn vị. Đạt mức xếp loại A3.
29	Trần Hiếu Trinh	01014021	A3	A3	
30	Nguyễn Văn Yên	01014016	A3	A3	

Tổng số CB-GV-NV	30
Xếp loại A1:	4
Xếp loại A2:	3
Xếp loại A3:	20
Xếp loại A4:	3

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 6 năm 2024

THƯ KÝ TT HĐTD-KT

TRƯỞNG PHÒNG TC-HC-TH



Lưu Hoàng Hải Yến



Lâm Viết Dũng